

**BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CHO CÁC ĐƠN VỊ**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Toi)

| TT       | Nội dung                                                | Số lượng hiện có | Số lượng không còn sử dụng được | Số lượng còn lại | Đề xuất bổ sung |            |                      | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----------|---------------------------------------------------------|------------------|---------------------------------|------------------|-----------------|------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                         |                  |                                 |                  | Số lượng        | Đơn giá    | Thành tiền           |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|          | <b>Tổng cộng</b>                                        |                  |                                 |                  |                 |            | <b>1.500.000.000</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1</b> | <b>Văn phòng Đảng Ủy xã</b>                             |                  |                                 |                  |                 |            | <b>240.000.000</b>   |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|          | Máy tính làm việc                                       | 32               | 22                              | 10               | 12              | 20.000.000 | 240.000.000          | Tổng đến thời điểm T11/2025 đơn vị có 21 biên chế có mặt và 01 cán bộ không chuyên trách, máy tính còn được sử dụng 10, nhu cầu còn thiếu máy tính 12 (bao gồm cả cán bộ không chuyên trách). Định mức theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| <b>2</b> | <b>Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã</b> |                  |                                 |                  |                 |            | <b>150.000.000</b>   |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|          | Máy tính làm việc                                       | 18               | 5                               | 13               | 6               | 20.000.000 | 120.000.000          | Tổng đến thời điểm T11/2025 đơn vị có 18 biên chế có mặt, máy tính còn được sử dụng 13, nhu cầu còn thiếu máy tính 5 tính, 01 máy tính mật                                                                                                                                      |
|          | Máy Scan                                                |                  |                                 |                  | 1               | 22.000.000 | 22.000.000           |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

|          |                                          |    |    |   |   |            |                   |                                                                                                                                                                                                                            |
|----------|------------------------------------------|----|----|---|---|------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          | Máy hủy tài liệu                         |    |    |   | 1 | 8.000.000  | 8.000.000         | Chưa có máy                                                                                                                                                                                                                |
| <b>3</b> | <b>Phòng Kinh tế</b>                     |    |    |   |   |            | <b>60.000.000</b> |                                                                                                                                                                                                                            |
|          | Máy tính làm việc                        | 26 | 18 | 8 | 3 | 20.000.000 | 60.000.000        | Tổng đến thời điểm T11/2025 đơn vị có 11 biên chế có mặt, máy tính còn được sử dụng 8, nhu cầu còn thiếu máy tính 3                                                                                                        |
| <b>4</b> | <b>Phòng Văn hóa xã hội</b>              |    |    |   |   |            | <b>60.000.000</b> |                                                                                                                                                                                                                            |
|          | Máy tính làm việc                        | 11 | 3  | 8 | 3 | 20.000.000 | 60.000.000        | Tổng đến thời điểm T11/2025 đơn vị có 10 biên chế có mặt, máy tính còn được sử dụng 8, nhu cầu còn thiếu máy tính 2, và 01 máy tính mật. Định mức theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| <b>5</b> | <b>Trung tâm phục vụ hành chính công</b> |    |    |   |   |            | <b>80.000.000</b> |                                                                                                                                                                                                                            |
|          | Máy tính làm việc                        | 5  | 3  | 2 | 4 | 20.000.000 | 80.000.000        | Tổng đến thời điểm T11/2025 đơn vị có 5 biên chế có mặt, máy tính còn được sử dụng 2, nhu cầu còn thiếu máy tính 3, 01 máy tính mật. Định mức theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ     |

|   |                                 |    |    |   |   |             |             |                                                                                                                                                                                                                                       |
|---|---------------------------------|----|----|---|---|-------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 | Ủy ban MTTQ VN xã               |    |    |   |   |             | 160.000.000 |                                                                                                                                                                                                                                       |
|   | Máy tính làm việc               | 14 | 12 | 2 | 8 | 20.000.000  | 160.000.000 | Tổng đến thời điểm T11/2025 đơn vị có 9 biên chế có mặt và 01 cán bộ không chuyên trách, máy tính còn được sử dụng 2, nhu cầu còn thiếu máy tính 8. Định mức theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| 7 | Trung tâm cung ứng dịch vụ công |    |    |   |   |             | 750.000.000 |                                                                                                                                                                                                                                       |
|   | Mua sắm bảng thông tin điện tử  |    |    | 0 | 1 | 750.000.000 | 750.000.000 | Phù hợp với chủ trương chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp của cơ quan nhà nước                                                                                           |